TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 30 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thiệu Khắc Yên

Ông Nguyễn Xuân Hùng

Thư ký phiên toà: Bà Doãn Phương Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm, công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 12/2023/TLST-HS ngày 02/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 17/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Phương D**, sinh ngày 23/01/2003 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn C , xã L , huyện N , tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Nguyễn Thị B1; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/9/2022 đến ngày 05/9/2022 chuyển tạm tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống (có mặt).

2. Họ và tên: **Mai Viết T**, sinh ngày 14/7/2001 tại xã T1, thị xã S, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn N1, xã T1, thị xã S , tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Viết Q và bà Hoàng Thị N 2; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/8/2022 đến ngày 03/9/2022 chuyển tạm tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Hữu T2, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T3, xã T4, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:*

1. Ông Cao Minh Thuyết - Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Lê Hữu Bạo - Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

3. Bà Lê Thị Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 20 phút ngày 25/8/2022 tổ tuần tra Công an huyện Nông Cống phối hợp với Công an xã L làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực thôn Ngư Thôn, xã L , huyện N , tỉnh Thanh Hoá thì phát hiện và bắt quả tang Mai Viết T ở xã T1, thị xã S và Bùi Hữu T5 ở thôn T3, xã T4, huyện N đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mai Viết T và Bùi Hữu T , đồng thời thu giữ vật chứng gồm: 01 gói chất bột liên kết màu trắng nghi là ma túy được bỏ vào phong bì màu trắng viền xanh đỏ, dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Tăng Minh H , Mai Viết T , Lê Hồng M , Bùi Hữu T2 cùng các hình con dấu của Công an xã L, ký hiệu M; số tiền 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu trắng xanh. Công an huyện Nông Cống tiến hành khám xét nơi ở của Mai Viết T ở thôn N1, xã T1, thị xã S nhưng không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra Mai Viết T khai nhận: Do có mối quan hệ quen biết từ trước và có nhu cầu sử dụng ma tuý nên trưa ngày 25/8/2022, Bùi Hữu T2 gọi điện thoại cho Phạm Phương D hỏi mua ma tuý và hẹn đem đến nhà nghỉ Hải Hoà ở thôn Ngư Thôn Đại Bản, xã L, huyện N . D đồng ý và gọi điện thoại nhờ Mai Viết T lên phòng ngủ của quán Karaoke Hoàng Gia Phát lấy gói ma tuý trong túi xách đang treo ở tường trong phòng ngủ đem đến nhà nghỉ Hải Hoà bán cho khách với giá 2.500.000đ, D hứa sẽ cho T 250.000đ. Sau khi lấy được ma tuý, T đi xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu trắng xanh đem ma túy đến nhà nghỉ Hải Hoà thì D gọi điện thoại cho 2 bảo xuống lấy ma tuý. T2 xuống lấy ma tuý đồng thời đưa cho T 2.400.000đ. Khi T2 và T đang trao đổi với nhau về việc còn thiếu 100.000đ thì bị tổ công tác Công an huyện Nông Cống bắt quả tang.

Ngày 02/9/2022, Phạm Phương D đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của D phù hợp với lời khai của Mai Viết Tấn.

Ngày 27/8/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống Quyết định trưng cầu giám định số 147/CSĐT giám định loại chất chứa trong phong bì niêm phong ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số 2942/KL-KTHS ngày 30/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,289g (Không phẩy hai tám chín gam) loại: Ketamine.

Về nguồn gốc ma tuý: Phạm Phương D khai nhận mua của một người đàn ông lạ mặt khi đang đi chơi ở thành phố Sầm Sơn với giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) được 05 viên kẹo và 03 túi Ketamine. Bị cáo đã sử dụng hết 03 viên kẹo, 02 túi ketamine; còn 02 viên kẹo và 01 túi ketamine đã nhờ T bán cho Bùi Hữu T2 vào ngày 25/8/2022 thì bị bắt. Đối với người bán ma túy cho Phạm Phương D , Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống chưa xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Bùi Hữu T2 đã có hành vi mua trái phép 0,289g (không phẩy hai tám chín gam) loại Ketamine của Mai Viết T để sử dụng nhưng chưa đến mức xử lý hình sự. Bản thân T2 là người chưa có tiền án, tiền sự nên ngày 05/9/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Công đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Hữu T2.

Đối với chiếc xe mô tô nhân hiệu Exciter, màu bạc xanh, biển kiểm soát 36B4-819.03 mà Mai Viết T2 sử dụng để mang ma túy đi bán là của anh Nguyễn Khắc C trú tại thôn T3, xã T4, huyện N , tỉnh Thanh Hóa, anh C không biết việc T sử dụng xe mô tô của mình để đi bán ma túy. Vì vậy xác định không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSNC ngày 01/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân (Viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Phạm Phương D và Mai Viết T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS đối với cả hai bị cáo, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Phạm Phương D, khoản 5 Điều 251 với Mai Viết T, xử phạt Phạm Phương D và Mai Viết T mỗi bị cáo mức án từ 25 đến 28 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo Mai Viết T từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D; Đề nghị tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S và 2.400.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Các bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định được: Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 25/8/2022 tại thôn Ngư Thôn - Đại Bản, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống bắt quả tang Mai Viết T đã có hành vi bán trái phép 0,289g (Không phẩy hai tám chín gam) loại: Ketamine cho Bùi Hữu T2 ở thôn T3, xã T4, huyện N, tỉnh Thanh Hóa lấy 2.400.000đ tại nhà nghỉ Hải Hoà ở thôn Ngư Thôn Đại Bản, xã L. Qua điều tra xác định được Phạm Phương D nhờ Mai Viết T lấy ma túy bán cho Bùi Hữu T2 nên đến ngày 02/9/2022 Phạm Phương D đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Các tội phạm về ma tuý đang là vấn nạn trong đời sống xã hội, làm tha hoá về mặt đạo đức và lối sống của một bộ phận không nhỏ tầng lớp thanh thiếu niên, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tình hình tội phạm và các loại tệ nạn khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung. Hành vi mua bán trái phép 0,289g (Không phẩy hai tám chín gam) loại: Ketamine như kết luận giám định của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, mặc dù các bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý và hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vì hám lời nên các bị cáo đã thực hiện. Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với các bị cáo là chính xác.

[4] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo Phạm Phương D và Mai Viết T cùng thống nhất ý chí và cùng hành động, không có sự phân công nhiệm vụ cho từng người nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Phạm Phương D là người có ma túy từ trước, khi Thông gọi điện hỏi mua ma túy, D đã nhờ Mai Viết T đem ma túy lên nhà nghỉ Hải Hòa để bán cho khách,

Mai Viết T đồng ý và lấy ma túy đi bán cho Bùi Hữu T2 nên D có vai trò chính, T là người thực hành.

[5] Đánh giá về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo; đối với vị cáo D sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo HĐXX xét thấy cần áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS đối với cả hai bị cáo, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Phạm Phương D, xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy vì mục đích lợi nhuận cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS, phạt bổ sung một khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên bị cáo D không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, bố bị cáo bị mắc bệnh hiểm nghèo, có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo D.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín chứa mẫu vật còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và tiêu huỷ;

- Đối với số tiền 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 diện thoại di động Iphone 6S số Imei 358571073404191 là công cụ dùng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251 BLHS;

Tuyên bố các bị cáo Phạm Phương D và Mai Viết T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS và Điều 329 BLTTHS đối với cả hai bị cáo, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Phạm Phương D, khoản 5 Điều 251 BLHS đối với Mai Viết T;

- Xử phạt Phạm Phương D 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ (02/9/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

- Xử phạt Mai Viết T 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (25/8/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

Phạt bổ sung Mai Viết T số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách số tiền 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động Iphone 6S.

- Tịch thu và tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật hoàn trả lại sau giám định.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống lập ngày 02 /02/2023.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Phạm Phương D và Mai Viết T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai trực tuyến, sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/3/2023).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa
- Cac bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

Lê Xuân Tuyên